

CÔNG TY TNHH FITRACO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH FITRACO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FITRACO LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: FITRACO CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 1602135599

3. Ngày thành lập: 04/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ấp Tô Thủy, Xã Núi Tô, Huyện Tri Tôn, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0901.083848

Fax:

Email: ctyfitraco@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631(Chính)
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thủy hải sản; Bán buôn thực phẩm các loại (trừ kinh doanh thịt động vật thuộc danh mục cấm)	4632
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
10.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
12.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
13.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
14.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn lúa, tấm, cám, nông sản các loại (trừ kinh doanh động vật thuộc danh mục cấm)	4620
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
17.	Bốc xếp hàng hóa	5224
18.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

20.	Bán buôn tổng hợp	4690
21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (trừ đầu giá)	8299
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ kinh doanh thịt động vật thuộc danh mục cấm, khi kinh doanh thuốc lá phải có giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp)	4711
27.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kinh doanh thịt động vật thuộc danh mục cấm)	4722
29.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
30.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
31.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
32.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
33.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
34.	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện mặt trời	3511
35.	Truyền tải và phân phối điện	3512
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
42.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
43.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710
44.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Mua bán xe ô tô cũ	4512
45.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác, xử lý và phân phối nước cho nhu cầu công nghiệp và gia dụng	3600

46.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____

Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____

Số giấy chứng thực cá nhân: _____

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____

Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN DUY KHANH** Giới tính: **Nam**

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: **26/12/1985** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Chứng minh nhân dân**

Số giấy chứng thực cá nhân: **351582867**

Ngày cấp: **13/02/2015** Nơi cấp: **Công an tỉnh An Giang**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số 78 Trần Cảnh, Phường Mỹ Hòa, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam**

Chỗ ở hiện tại: **Số 78 Trần Cảnh, Phường Mỹ Hòa, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam**

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh An Giang